

Bản án số: 260/2017/HSST
Ngày 30/08/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TS, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Phong;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tất Hồng, ông Đỗ Đức Hùng;

- Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Hữu Hiền, Thư ký Tòa án;

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã TS: Ông Đỗ Tá Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 30/08/2017, tại nhà văn hóa khu phố A, phường T, thị xã TS; Tòa án thị xã TS xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 123/2017/HSST ngày 05/04/2017 đối với bị cáo:

Phạm C, sinh năm 1976; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố M, phường T, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh; không nghề nghiệp; học phổ thông: 12/12; con ông Phạm T, sinh năm 1938 và bà Hoàng T, sinh năm 1942; gia đình có 04 anh em, bị cáo thứ 4; vợ Vũ Thị H, sinh năm 1977; có 01 con sinh năm 2004; không tiền sự;

Có 01 tiền án: Bản án số 44 ngày 15/14/2014, Tòa án huyện GL, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị cáo chấp hành xong hình phạt, ra trại ngày 04/02/2016.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/01/2017 đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Hoàng T, sinh năm 1942; trú tại khu phố M, phường T, thị xã TS, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Viện kiểm sát thị xã TS truy tố bị cáo về hành vi sau:

Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 17/01/2017, tại khu phố M, phường T, thị xã TS bị cáo Phạm C có hành vi tàng trữ 0,3982 gam Hêrôin để sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai: Vào ngày giờ nêu trên bị cáo đi xe đạp mượn của mẹ là bà Hoàng T đến khu phố C, phường Đ mua ma

túy của một người không quen biết được 01 gói với giá 150.000đ, sau khi mua trên đường về thì bị bắt giữ.

Kết luận giám định số: 178/KLGD-PC54, ngày 17/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nhỏ có trọng lượng là 0,3982 gam; chất Hêrôin*”.

Cáo trạng số 43/CTr-VKS ngày 04/04/2017 của Viện kiểm sát thị xã TS truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa, buộc tội bị cáo về tội đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 194 (khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự), Điều 33, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 41 ngày 20/06/2017 của Quốc hội xử phạt bị cáo: 24 đến 30 tháng tù; tịch thu tiêu hủy vật chứng còn lại sau giám định; trả lại bà Hoàng T 01 chiếc xe đạp.

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với Viện kiểm sát mà xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát và bị cáo.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp biên bản phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, người liên quan kết luận giám định và vật chứng thu được có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 17/01/2017, tại khu phố M, phường T, thị xã TS bị cáo Phạm C có hành vi tàng trữ 0,3982 gam Hêrôin để sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tác hại lớn cho xã hội; ma túy cũng là nguyên nhân phát sinh các tội phạm hình sự khác; bị cáo sử dụng ma túy và nhận thức được tác hại của ma túy, nhưng vì nhu cầu của bản thân bị cáo đã phạm tội. Bị cáo có 01 tiền án: Bản án số 44 ngày 15/04/2014 Tòa án huyện GL, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chấp hành xong ra trại ngày 04/02/2016; theo quy định của pháp luật thì bản án này chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này là tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Về nhân thân năm 2011 bị cáo bị Chủ tịch UBND quận M, thành phố

Hồ Chí Minh đưa vào cơ sở bắt buộc chữa bệnh thời hạn, 24 tháng chấp hành xong ngày 10/05/2013. Qua đó thấy bị cáo là người khó cải tạo giáo dục. Do vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 2009 quy định hình phạt từ 2 năm đến 07 năm tù và tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 quy định hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù, cùng đối với tội tàng trữ trái phép chất ma túy; theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo và căn cứ vào Nghị quyết số: 41 ngày 20/06/2017, của Quốc hội để xem xét, quyết định mức hình phạt cho phù hợp với hành vi của bị cáo.

Xét thấy bị cáo không tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt, được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tài sản, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

Người bán ma túy cho bị cáo; do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này, khi nào điều tra làm rõ xử lý sau.

Chiếc xe đạp bị cáo sử dụng đi mua ma túy là xe của bà Hoàng T, bà Hoàng T cho bị cáo mượn không biết bị cáo đi mua ma túy nên trả lại cho bà T là phù hợp.

Số ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 194 (Khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015), Điều 33, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 41 Bộ luật hình sự;

- Điều 76, Điều 99, khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số: 41 ngày 20/06/2017 của Quốc hội, về thi hành Bộ luật hình sự năm 2015;

- Nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án xử phạt bị cáo:

Phạm C 24 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/01/2017. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Trả cho bà Hoàng T 01 chiếc xe đạp màu trắng xám, không nhãn mác đã qua sử dụng.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Bắc Ninh;
- VKS thị xã TS;
- Chi cục THADS thị xã TS;
- Cán bộ Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đăng Phong

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Đức Hùng

Nguyễn Tất Hồng

Nguyễn Đăng Phong